

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu

Giới thiệu về Dự toán:

1. Tên dự toán: Mua dầu động cơ bộ năm 2026
2. Chủ đầu tư thực hiện mua sắm: Cục Hậu Cần - Kỹ thuật– Kỹ thuật/Binh chủng Hóa học
3. Nguồn vốn: Ngân sách Quốc phòng năm 2026
4. Thời gian thực hiện dự toán: Năm 2026, Từ thời điểm phê duyệt nhiệm vụ được giao và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu.
5. Địa điểm thực hiện: Ấp 3, xã Nhơn Trạch, Đồng Nai; Huỳnh Ngọc Huệ, P. An Khê, TP Đà Nẵng; đường Phan Bá Vành, Đông Ngạc, TP Hà Nội.
6. Quy mô dự toán: ***Mua dầu động cơ bộ năm 2026.***
7. Năm ngân sách: Năm 2026

Giới thiệu về Gói thầu:

Tên gói thầu: ***Gói thầu 01: Mua dầu động cơ bộ năm 2026***

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng

Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ

Loại hợp đồng: Trọn gói

Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Nhà thầu phải chào đầy đủ số lượng hàng hóa.
- Nhà thầu cam kết hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng, nguyên đai nguyên kiện, được sản xuất mới và cách thời điểm giao nhận không quá 12 tháng;
- Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh mẫu mã, thông số kỹ thuật hàng hóa đáp ứng yêu cầu của E-HSMT trong E-HSDT... (giấy chứng nhận, giấy ủy quyền của nhà phân phối, nhà sản xuất).
- Có giấy cam kết và chịu trách nhiệm về phẩm cấp, chỉ tiêu chất lượng và bảo hành chất lượng hàng hóa (của nhà thầu, nhà sản xuất) trong thời gian bảo hành sản phẩm. Nhà thầu phải có đề xuất giải pháp cho việc bảo hành hàng hóa cung cấp.
- Trong E-HSDT nhà thầu cung cấp Chứng thư giám định chất lượng sản phẩm chào thầu do đơn vị trực thuộc Ủy ban tiêu chuẩn đo lường chất lượng quốc gia cấp hoặc tương đương khẳng định chất lượng sản phẩm chào thầu đáp ứng các thông số kỹ thuật yêu cầu.
- Nhà thầu phải cung cấp Catalogue hàng hóa cung cấp, các thông số kỹ thuật hàng hóa trong E-HSDT (trường hợp Catalogue không phải tiếng Việt, nhà thầu phải có bản dịch sang tiếng Việt và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của những nội dung trong bản dịch).
- Nhà thầu cam kết cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hoá (C/Q) đối với các hàng hoá nhập khẩu (bản gốc hoặc bản sao có chứng thực) khi giao hàng.
- Trong E-HSDT nhà thầu cung cấp: Văn bản công bố tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất và giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn do cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tại Việt Nam cấp trong đó có hàng hóa chào thầu. Nếu nhà thầu chào hàng hóa tương đương hoặc tốt hơn theo yêu cầu của E - HSMT thì phải có: Bảng so sánh đặc tính, các thông số kỹ thuật của dầu mỡ chào thầu (ghi đầy đủ các thông tin: Chung loại, độ nhớt, chỉ số nhớt, nhiệt độ chớp cháy, nhiệt độ đông đặc, độ kiềm và các thông tin khác); và các chứng chỉ, tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất, chứng minh đạt phẩm cấp API như (dầu động cơ xăng API: SN do Viện dầu khí Hoa kỳ cấp).

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo quản hàng hóa, sẵn sàng giao hàng khi có yêu cầu giao hàng từ Bên mời thầu tất cả các ngày trong tuần trừ ngày nghỉ, ngày lễ.

b) Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu cam kết cung cấp dầu cung cấp cho gói thầu bảo đảm các tiêu chí kỹ thuật sau:

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Phương pháp kiểm tra (áp dụng theo tiêu chuẩn)	Đơn vị	Chỉ tiêu yêu cầu kỹ thuật
1	Dầu động cơ xăng GTX	Cấp phẩm chất API			SN/CF
		Cấp độ nhớt theo SAE			15W-40
		Khối lượng riêng ở 15°C	ASTM D4052	g/ml	0,85÷0,89
		Độ nhớt động học ở 40°C	ASTM D445	cSt	90 ÷ 145
		Độ nhớt động học ở 100°C	ASTM D445	cSt	12,5÷16
		Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	cSt	≥115
		Hàm lượng kẽm	ASTM D4951	%wt	0,063÷0,077
		Hàm lượng Canxi	ASTM D4951	%wt	0,069÷0,083
		Hàm lượng molybdenum	ASTM D4951	%wt	0,0039÷0,0055
		Hàm lượng tro sunfat	ASTM D874	%kl	≥ 0,5
		Nhiệt độ chớp cháy cốc hở	ASTM D92	°C	≥200
		Chỉ số kiềm tổng	ASTM D2896	mg KOH/g	≥ 6
		Nhiệt độ đông đặc	ASTM D97	°C	≤-25

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Phương pháp kiểm tra (áp dụng theo tiêu chuẩn)	Đơn vị	Chỉ tiêu yêu cầu kỹ thuật
		Tổng hàm lượng tạp chất cơ học	ASTM D473	%KL	Không có
		Hàm lượng nước	ASTM D95	%KL	Không có
		Bao bì: - Quy cách: Can nhựa 4L, Phuy 209 lít bằng thép (mới 100%). - Vỏ phuy dày $\geq 0,9$ mm - Vỏ phuy có 2 gân tăng cứng chính và 8 đến 10 gân tăng cứng phụ			
2	Dầu động cơ Diesel 15W40	Cấp phẩm chất API			15w40
		Cấp độ nhớt theo SAE			CI-4
		Khối lượng riêng ở 15°C	ASTM D4052	g/ml	0,85 ÷ 0,92
		Độ nhớt động học ở 40°C	ASTM D445	cSt	100 ÷ 150
		Độ nhớt động học ở 100°C	ASTM D445	cSt	12,5 ÷ 16,3
		Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	cSt	≥ 120
		Hàm lượng kẽm	ASTM D4951	%wt	0,111 ÷ 0,136
		Hàm lượng Canxi	ASTM D4951	%wt	0,293 ÷ 0,358
		Hàm lượng Phốt pho	ASTM D4951	%wt	0,101 ÷ 0,127
		Hàm lượng tro sunfat	ASTM D874	%kl	$\geq 1,0$

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Phương pháp kiểm tra (áp dụng theo tiêu chuẩn)	Đơn vị	Chỉ tiêu yêu cầu kỹ thuật
		Nhiệt độ chớp cháy cốc hở	ASTM D92	°C	≥ 200
		Chỉ số kiềm tổng	ASTM D2896	mg KOH/g	≥ 7
		Nhiệt độ đông đặc	ASTM D97	°C	≤ -15
		Tổng hàm lượng tạp chất cơ học	ASTM D473	%KL	Không có
		Hàm lượng nước	ASTM D95	%KL	Không có
		Bao bì: - Phuy 209 lít bằng thép (mới 100%). - Vỏ phuy dày $\geq 0,9$ mm - Vỏ phuy có 2 gân tăng cứng chính và 8 đến 10 gân tăng cứng phụ.			

1.3. Các yêu cầu khác:

- Yêu cầu bảo hành:
- + Thời gian bảo hành: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất và tối thiểu 36 tháng (kể từ ngày nghiệm thu bàn giao).
- + Khuyến khích tăng thời gian bảo hành.
- Yêu cầu quy cách đóng gói: Do đặc thù của các đơn vị trực thuộc Bình chủng hoá học được cấp giao dầu có nhiệm vụ sửa chữa cơ động; để thuận lợi cho việc thay dầu cho phương tiện của đơn vị; yêu cầu bao bì và quy cách đóng gói phải nguyên đai, nguyên kiện, theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; quy cách, phẩm chất, ký mã hiệu, đặc tính của thiết bị đúng như mô tả trong tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất cũng như chủng loại đúng như trong hợp đồng đã ký, phải được thực hiện bằng 2 loại gồm can 4 lít và phuy theo đúng tiêu chuẩn. (Hàng hóa bao bì lớn (phuy) phải có mã QR code chống hàng giả theo quy định). Các thông tin ghi trên can hoặc phuy phải theo đúng mẫu đăng ký của nhà

sản xuất và đúng quy định về “ Quy chế ghi nhãn hàng hoá lưu thông trong nước và hàng hoá nhập khẩu”, cụ thể như sau:

+ Can 04 lít: mới 100%, loại can nhựa 04 lít/ 1 can; nguyên đai, nguyên kiện, không móp méo rò rỉ, có đủ tem nhãn mác theo đúng tiêu chuẩn quy định của nhà sản xuất *(không làm tăng chi phí cho nhà thầu)*.

+ Phuy: bằng thép (mới 100%), vỏ phuy dày $\geq 0,9$ mm, vỏ phuy có 2 gân tăng cứng chính và 8 đến 10 gân tăng cứng phụ, không bị rò rỉ, móp méo. *(không làm tăng chi phí cho nhà thầu)*.

- Yêu cầu về nghiệm thu, bàn giao hàng hoá:

+ Hàng hóa sau khi kiểm tra, thử nghiệm đạt yêu cầu sẽ được nghiệm thu, bàn giao. Bên mời thầu có quyền kiểm tra, chạy thử hàng hóa; việc kiểm tra, chạy thử nghiệm có sự chứng kiến của đại diện 2 bên và cơ quan chuyên môn (nếu cần).

- Địa điểm giao nhận: Tại các kho của Bên A trên toàn quốc theo yêu cầu:

STT	Danh mục hàng hoá	Đơn vị	ĐVT	Quy cách	Số Lượng	Tiến độ
1	Dầu động cơ diesel	KV Đồng Nai:	kg	Phuy	5.000	30 ngày kể từ ngày HĐ có hiệu lực
2	Dầu động cơ diesel	KV Đà Nẵng	kg	Phuy	5.000	
3	Dầu động cơ xăng	KV Hà Nội:	kg	Can	4.200	
			kg	Phuy	14.560	
	Dầu động cơ diesel		kg	Phuy	8.354	

* Vì hiện nay, các phương tiện của Chủ Đầu tư đang sử dụng chủng loại dầu nhờn động cơ Castrol GTX 15W40 và dầu Castrol Turbomax 15W40 CI-4. Theo Điều lệ công tác Xăng dầu trong Quân đội ban hành theo Thông tư 241/2011/TT-BQP ngày 30/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, quy định tại Điều 65 về bảo đảm chất lượng xăng dầu trong sử dụng; Chế độ bảo đảm chất lượng xăng dầu ban hành theo Quyết định 432/QĐ-HC ngày 02/8/2017 của Tổng Cục Hậu cần quy định tại Điều 18 yêu cầu kỹ thuật bảo đảm chất lượng xăng dầu đối với các loại trang bị, khí tài có quy định phải xác định đúng chủng loại xăng dầu hoặc tương đương để sử dụng cho phương tiện, vũ khí; Khi thay dầu mỡ phải xả hết dầu cũ, vệ sinh sạch sẽ, tráng rửa bằng dầu mới, xả sạch rồi thay dầu mới vào; *Tuyệt đối không được trộn lẫn các loại dầu nhờn trong quá trình sử dụng.*

Do đó, nếu trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương với sản phẩm mà bên mời thầu đang sử dụng, nhà thầu phải cung cấp hồ sơ tài liệu kèm theo để chứng minh, cụ thể sau đây:

- Trong E-HSDT nhà thầu phải cung cấp bảng công bố chỉ tiêu Kỹ thuật trích lục từ bảng công bố của nhà sản xuất hàng hóa đã được thông báo công khai trên mạng (bản gốc hoặc tài liệu có giá trị tương đương);

- Nhà thầu phải cam kết sản phẩm chào thầu thay thế sản phẩm mà bên mời thầu đang sử dụng đã được thay thế là tương đương.

- Khi tiến hành thay thế chủng loại đầu nhồn đang sử dụng cho các phương tiện của bên mời thầu bằng sản phẩm trúng thầu, nhà thầu phải cam kết chịu toàn bộ chi phí về việc thay thế và hỗ trợ kỹ thuật, gồm các chi phí về: Nhân công, máy móc, nhiên liệu và dầu nhồn tráng rửa, thay thế, vệ sinh, bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn, PCCC...; cam kết đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và phương tiện của nhà thầu và bên mời thầu trong quá trình thực hiện nội dung. Để thực hiện nội dung này, trong quá trình xây dựng HSDT, nhà thầu có thể liên hệ bên mời thầu để được hướng dẫn cụ thể.

- Nhà thầu phải cam kết đền bù mọi tổn thất, thiệt hại nếu sản phẩm thay thế làm hỏng hóc các phương tiện kỹ thuật của bên mời thầu (trong trường hợp nhà thầu trúng thầu), khi chủ đầu tư có thể chứng minh những hỏng hóc đó do sản phẩm thay thế của nhà thầu gây ra.

- + Khi nhà thầu tiến hành các nội dung với bên mời thầu, nhà thầu phải cam kết chấp hành và có phương án thực hiện nghiêm quy định của Bộ Quốc phòng về quản lý, bảo vệ công trình Quốc phòng và khu vực quân sự. Cụ thể: Khi nhà thầu có nhu cầu hoặc kế hoạch khảo sát, lấy mẫu thử nghiệm tại các phương tiện hoặc làm việc khảo sát kho tàng, hoặc khi chuẩn bị giao hàng, nhà thầu liên hệ Chủ Đầu tư, lên danh sách nhân sự sẽ thực hiện các hạng mục công việc của nhà thầu (lái xe, công nhân kỹ thuật ...) kèm theo bản xác minh lý lịch nhân sự (có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú) gửi trước cho bên mời thầu trước 02 ngày để bên mời thầu rà soát, kiểm tra và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt, hỗ trợ nhà thầu thuận lợi trong quá trình làm việc. Khi thực hiện các nội dung này, nếu nhà thầu cần nội dung chi tiết hơn liên hệ với bên mời thầu qua mạng Đấu thầu Quốc gia để hỗ trợ.

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Nhà thầu và các cán bộ được giao tiếp nhận của Chủ đầu tư lấy mẫu kiểm tra chất lượng khi giao hàng tại các kho của đơn vị nhận hàng các lô hàng bất kỳ của Nhà thầu để gửi đến cơ quan chức năng để phân tích, kiểm tra chất lượng; kết quả theo kết luận của cơ quan chức năng (mọi chi phí cho lấy mẫu, thuê cơ quan chức năng phân tích, kiểm tra do nhà thầu chi trả). Nếu có kết quả không đúng theo E-HSMT thì chi phí kiểm tra bổ sung Nhà thầu phải chịu, cũng như mọi chi phí sửa chữa cho tới khi hoàn chỉnh. Hai bên tiên hành lập biên bản nghiệm thu và ký xác nhận làm cơ sở thanh toán;

Trong lúc chờ kết quả thí nghiệm (chưa đủ điều kiện để nghiệm thu) về các chi phí lưu kho do Nhà thầu chi trả.